

Phụ lục V
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN
DUỘC PHẨM CỬU LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/BC-DCL

Vĩnh Long, ngày 27 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
Năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN DUỘC PHẨM CỬU LONG**
- Địa chỉ trụ sở chính: số 150 đường 14 tháng 9, phường Thanh Đức, Tỉnh Vĩnh Long
- Điện thoại: 02703 822533 Fax: 02703.822129
- Vốn điều lệ: 730.410.300.000 đồng
- Mã chứng khoán: DCL
- Mô hình quản trị công ty:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	25/04/2025	Thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

II. Hội đồng quản trị (năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ (thành viên HDQT độc lập, TVHDQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/HDQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Văn Sang	Chủ tịch HDQT, người ĐDPL	14/06/2022	
2	Ông Nguyễn Ninh Dũng	Thành viên HDQT không điều hành	14/06/2022	
3	Bà Bùi Hồng Hạnh	Thành viên HDQT không điều hành	14/06/2022	
4	Bà Nguyễn Ngọc Mai	Thành viên HDQT không điều hành	25/04/2024	
5	Ông Phạm Văn Ngọc	Thành viên HDQT độc lập	25/04/2024	

2. Các cuộc họp HDQT:

Stt	Thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
-----	-----------------	--------------------------	-------------------	-------------------------

1	Ông Nguyễn Văn Sang	13/13	100%	
2	Ông Nguyễn Ninh Dũng	13/13	100%	
3	Bà Bùi Hồng Hạnh	13/13	100%	
4	Bà Nguyễn Ngọc Mai	13/13	100%	
5	Ông Phạm Văn Ngọc	13/13	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Trong năm, Hội đồng Quản trị (HĐQT) đã thực hiện đầy đủ chức năng quản trị và giám sát đối với Ban Giám đốc thông qua các cuộc họp định kỳ và bất thường, tập trung vào việc triển khai các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua; xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền; đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và định hướng chiến lược phát triển của Công ty. Chủ tịch HĐQT thường xuyên làm việc với Ban Tổng Giám đốc nhằm thống nhất các định hướng về chiến lược sản phẩm, kế hoạch đầu tư, OGSM và ngân sách hoạt động hằng năm.
- HĐQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định, với tinh thần trách nhiệm, trung thực và vì lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.
- Công tác công bố thông tin được HĐQT chỉ đạo thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng quy định đối với công ty niêm yết; đảm bảo tính minh bạch và quyền tiếp cận thông tin của cổ đông theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện việc chỉ đạo và giám sát Ban Tổng Giám đốc cùng đội ngũ cán bộ quản lý trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; đảm bảo tính linh hoạt trong quản trị điều hành; tuân thủ các quy định của pháp luật, của cơ quan quản lý Nhà nước, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Điều lệ Công ty. Công tác giám sát tập trung vào các nội dung trọng tâm sau:
 - Triển khai nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới cho Dự án Nhà máy EU-GMP tại Tây Ninh (tỉnh Long An cũ); bổ sung danh mục sản phẩm chất lượng cao tại Nhà máy Thiết bị y tế Benovas nhằm phục vụ nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu; thực hiện nâng cấp Nhà máy Non-betalactam tại Vĩnh Long theo tiêu chuẩn EU-GMP;
 - Xây dựng và triển khai kế hoạch đầu tư phát triển các sản phẩm công nghệ sinh học theo định hướng phát triển ngành công nghiệp Dược trong nước, phù hợp xu hướng hiện đại và các chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư của Nhà nước;
 - Mở rộng danh mục sản phẩm nhập khẩu thông qua hoạt động đàm phán hợp tác, chuyển giao công nghệ hoặc phân phối độc quyền với các đối tác nước ngoài nhằm tham gia đấu thầu kênh ETC đối với các nhóm thuốc đặc trị, chất lượng cao;
 - Tập trung phát triển nhóm sản phẩm chiến lược, các sản phẩm có doanh thu và biên lợi nhuận gộp phù hợp với định hướng kinh doanh của Công ty;
 - Thực hiện các giải pháp tối ưu hóa công suất hoạt động của các nhà máy nhằm tiết giảm chi phí sản xuất và nâng cao hiệu quả hoạt động;
 - Tăng cường công tác quản lý tài chính, kiểm soát chi phí theo kế hoạch và ngân sách đã được phê duyệt;
 - Chú trọng đào tạo và phát triển đội ngũ nhân sự theo hướng chuyên nghiệp, tinh gọn và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu hoạt động và phát triển của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Hội đồng quản trị công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT, các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch HĐQT.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2025):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐQT	06/01/2025	Về việc không thu hồi ESOP	100%
2	Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐQT	06/01/2025	Về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện dự án EU-GMP UT Long An	100%
3	Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐQT	28/02/2025	Về việc triệu tập ĐHĐCĐ thường niên 2025	100%
4	Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐQT	29/04/2025	Về việc miễn nhiệm chức vụ TGD kiêm người ĐDPL đối với ông Nguyễn Văn Bản, bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Thu Hương giữ chức vụ TGD kiêm người ĐDPL, hiệu lực từ 01/05/2025	100%
4.1	Quyết định số 04A/2025/NQ-HĐQT	29/04/2025	Về việc miễn nhiệm chức vụ TGD kiêm người ĐDPL đối với ông Nguyễn Văn Bản, hiệu lực từ 01/05/2025	

4.2	Quyết định số 04B/2025/NQ-HĐQT	29/04/2025	Về việc bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Thu Hương giữ chức vụ TGD kiêm người ĐDPL, hiệu lực từ 01/05/2025	
5	Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐQT	29/04/2025	Về việc thay đổi Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm VPC-SG	100%
6	Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐQT	14/04/2025	Về việc điều chỉnh Giấy CNĐT NM Capsule	100%
7	Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐQT	19/05/2025	Về việc thông qua các hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa công ty với những bên có liên quan	100%
8	Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐQT	18/06/2025	Về việc chọn chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C tại Hà Nội là đơn vị kiểm toán 2025	100%
9	Quyết định 09/2025/NQ-HĐQT	25/08/2025	Về việc thông qua chủ trương cải tạo trụ sở làm việc của Công ty	100%
10	Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐQT	31/12/2025	Về việc vay vốn tại các ngân hàng	100%
11	Quyết định 11/2025/NQ-HĐQT	29/11/2025	Về việc huỷ hàng tồn kho mất phẩm chất, hết hạn sử dụng	100%
12	Quyết định 12/2025/NQ-HĐQT	01/12/2025	Về việc bổ nhiệm ông Suhhash Kesavan Nair giữ chức vụ PTGD	100%
13	Quyết định 13/2025/NQ-HĐQT	26/12/2025	Về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh công ty tại Nghệ An	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (“BKS”)/Ủy ban Kiểm toán:

SĐT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Bà Ngô Thu Trang	Trưởng ban	Ngày bắt đầu là Trưởng ban 25/04/2025	Cử nhân kế toán doanh nghiệp
2	Bà Phạm Thị Huệ	Thành viên	Ngày bắt đầu là thành viên 14/06/2022	Cử nhân tài chính ngân hàng
3	Bà Lê Thị Thương	Thành viên	Ngày bắt đầu là thành viên 25/04/2025	Cử nhân kế toán
4	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	Trưởng ban	Ngày không còn là Trưởng ban 25/04/2025	Cử nhân
5	Bà Phan Thị Hòa	Thành viên	Ngày không còn là thành viên 25/04/2025	Thạc sỹ kinh tế

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

SĐT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Ngô Thu Trang	02/02	100%	100%	
2	Bà Phạm Thị Huệ	02/02	100%	100%	
3	Bà Lê Thị Thương	02/02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Trưởng BKS có tham dự một số cuộc họp của HĐQT và họp giao ban tháng, hàng quý của công ty. BKS thực hiện giám sát công tác quản trị doanh nghiệp của HĐQT, ban điều hành đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, điều lệ công ty và quy chế

quản trị nội bộ của công ty. BKS giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung đã được ĐHCĐ thông qua tại ĐHCĐ thường niên năm 2025.

- BKS kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, trung thực trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán, báo cáo tài chính tháng, quý, 6 tháng, năm; giám sát việc chấp hành các văn bản chính sách của nhà nước, quy trình quy chế và các quy định nội bộ của công ty; giám sát việc ban hành, sửa đổi, bổ sung quy trình, quy chế của công ty; giám sát hoạt động công bố thông tin kịp thời và đầy đủ theo quy định.
 - BKS giám sát công tác quản lý sổ sách chứng từ liên quan đến cổ đông, đảm bảo các quyền lợi hợp pháp của cổ đông; đồng thời giám sát việc cổ đông được tham gia đóng góp ý kiến, chất vấn, yêu cầu cung cấp thông tin theo đúng quy định.
4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:
- Giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc việc phối hợp được thực hiện thường xuyên. BKS đã được HĐQT và Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ. Các phòng ban trong công ty đã tích cực phối hợp, cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu theo yêu cầu của BKS.
 - Ngoài các hoạt động kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát còn thực hiện các công việc sau:
 - + Tham gia đóng góp ý kiến với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong công tác điều hành, thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch kinh doanh của công ty;
 - + Phân tích, đánh giá độc lập hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; trên cơ sở đó đưa ra các ý kiến, khuyến nghị kịp thời, các biện pháp chấn chỉnh, khắc phục sai phạm, hạn chế rủi ro trong hoạt động kinh doanh;
 - + Phối hợp, yêu cầu bộ phận kiểm soát nội bộ thực hiện kiểm tra, kiểm soát định kỳ và đột xuất các hoạt động nghiệp vụ tại công ty;
 - + Hỗ trợ và cho ý kiến chuẩn hóa hệ thống báo cáo quản trị nội bộ, hệ thống quy trình, quy chế của công ty;
 - + Tham gia giám sát, phân biện các dự án đầu tư của công ty;
 - + Đóng góp ý kiến xây dựng, hoàn thiện các mục tiêu hoạt động khác của công ty.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có):

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Bà Nguyễn Thị Thu Hường	Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật	13/08/1989	Cử nhân	Ngày bổ nhiệm: 01/05/2025
2	Ông Nguyễn Văn Bản	Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật	12/07/1978	Tài chính - Kế toán	Ngày miễn nhiệm: 01/05/2025
3	Ông Nguyễn Trọng Đức	Phó Tổng Giám đốc sản xuất & SC	31/10/1975	Đại học Quan hệ Quốc tế	Ngày bổ nhiệm: 06/09/2024
4	Ông Subhash Kesavan Nair	Phó Tổng Giám đốc	15/03/1974	Cử nhân khoa học	Ngày bổ nhiệm: 01/12/2025
5	Bà Nguyễn Lâm Minh Thương	Giám đốc tài chính	27/11/1977	Cử nhân kinh tế-CN TCTD	Ngày bổ nhiệm: 29/11/2024

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Bùi Thị Mỹ Đang	09/01/1989	Đại học Tài chính ngân hàng	Ngày bổ nhiệm: 29/11/2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Thư ký công ty tham dự Hội nghị phổ biến nội dung sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán và các văn bản quy định chi tiết thi hành do UBCKNN tổ chức ngày 16/10/2025.
- Thư ký công ty tham dự trực tuyến chương trình đào tạo nâng cao nhận thức về Thẻ điểm Quản trị công ty (ACGS) do UBCKNN tổ chức ngày 11/12/2025.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (năm 2025) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

I. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Theo Phụ lục 1 đính kèm theo Báo cáo. Trong đó, danh sách người có liên quan của Công ty đồng thời là người có liên quan của người nội bộ được liệt kê tại Mục 1 Phần VIII của Báo cáo này.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
-----	---------------------	--	------------------------------	-------------------------------------	---------------------------------------	---	---	-------	-----------------------------------

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 25/04/2025 và Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 19/05/2025 về việc thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT - giao dịch với những bên có liên quan, trong năm 2025 công ty đã phát sinh các hợp đồng như sau:

[Phần còn lại của trang này được cố ý để trống]

STT No.	Tên tổ chức cá nhân/Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No.*, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
1	Công ty cổ phần Tập đoàn FIT	Công ty mẹ	0102182140 cấp lần đầu ngày 08/03/2007 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	Tầng 5, Tòa Time Tower - HACC1 Complex Building, 35 Lê Văn Lương - P. Thanh Xuân - Hà Nội	02/01/2025- 31/12/2025		7.514.302.256	Hợp đồng dịch vụ tư vấn
2	Công ty cổ phần Tập đoàn FIT	Công ty mẹ	0102182140 cấp lần đầu ngày 08/03/2007 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	Tầng 5, Tòa Time Tower - HACC1 Complex Building, 35 Lê Văn Lương - P. Thanh Xuân - Hà Nội	21/01/2018- 21/01/2022 và 01/01/2022- 31/12/2022 và 01/08/2022- 29/02/2024 và 01/03/2024 đến 01/2025 và 15/02/2025 và sau		1.397.810.969	Hợp đồng thuê mặt bằng và Phụ lục
3	Công ty cổ phần Tập đoàn FIT	Công ty mẹ	0102182140 cấp lần đầu ngày 08/03/2007 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	Tầng 5, Tòa Time Tower - HACC1 Complex Building, 35 Lê Văn Lương - P. Thanh Xuân - Hà Nội	01/11/2023- 31/10/2026		77.571.492	Phụ lục Hợp đồng thuê mặt bằng VP Hà Nội
4	Công ty cổ phần Tập đoàn FIT	Công ty mẹ	0102182140 cấp lần đầu ngày 08/03/2007 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	Tầng 5, Tòa Time Tower - HACC1 Complex Building, 35 Lê Văn Lương - P. Thanh Xuân - Hà Nội	01/11/2023- 31/10/2026		9.545.455	Hóa đơn T5 đến T11/2025 (Tiền gửi xe)
5	Công ty cổ phần Tập đoàn FIT	Công ty mẹ	0102182140 cấp lần đầu ngày 08/03/2007 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	Tầng 5, Tòa Time Tower - HACC1 Complex Building, 35 Lê Văn Lương - P. Thanh Xuân - Hà Nội	01/09/2025- 20/12/2025		165.689.150	Hợp đồng dịch vụ tư vấn và biên bản thanh lý hợp đồng
6	Công ty cổ phần dược phẩm Benovex	Công ty con	0314033736 cấp lần đầu ngày 27/09/2018 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HCM	276 Nguyễn Đình Chiểu- P Xuân Hoà- TP. HCM	02/01/2025- 31/12/2025		442.855.204.632	Hợp đồng kinh tế năm 2025
7	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	24/01/2022- 24/01/2023		150.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư (lãi toán và giá hạn)
8	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	24/01/2024- 24/01/2025		6.794.657.603	Phụ lục gia hạn HĐ 150 tỷ
9	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	24/01/2025- 24/01/2026		6.794.657.603	Phụ lục gia hạn
10	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	24/01/2025- 24/01/2026		6.373.000.000	Phụ lục hợp đồng
11	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	24/01/2025- 24/01/2026		3.373.000.000	Phụ lục hợp đồng
12	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	24/01/2025- 24/01/2026		3.373.000.000	Biên bản thanh lý HĐ ngày 25/09/2025
13	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	01/03/2022- 01/03/2023		100.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư (lãi toán và giá hạn)
14	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	01/03/2024- 01/03/2025		9.529.200.000	Phụ lục gia hạn HĐ 100 tỷ
15	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	01/03/2025- 01/03/2026		9.529.200.000	Phụ lục gia hạn
16	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	01/03/2025- 01/03/2026		4.529.200.000	Phụ lục hợp đồng
17	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	01/03/2025- 01/03/2026		1.000.000.000	Phụ lục hợp đồng
18	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	01/03/2025- 01/03/2026		1.000.000.000	Biên bản thanh lý HĐ ngày 08/12/2025
19	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	05/05/2022- 05/05/2023		60.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư (lãi toán và giá hạn)
20	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	05/05/2024- 05/05/2025		29.596.787.123	Phụ lục gia hạn HĐ 60 tỷ
21	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	05/05/2025- 05/05/2026		31.522.686.986	Phụ lục gia hạn lãi nhập gốc
22	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	05/05/2025- 05/05/2026		21.522.686.986	Phụ lục hợp đồng
23	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	05/05/2025- 05/05/2026		19.522.686.986	Phụ lục hợp đồng
24	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	05/05/2025- 05/05/2026		19.522.686.986	Biên bản thanh lý hợp đồng 24/10/2025
25	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	23/09/2022- 23/09/2023		19.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
26	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	23/09/2023- 23/09/2024		20.425.000.000	Phụ lục gia hạn HĐ 19 tỷ
27	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	23/09/2024- 23/09/2025		21.756.262.329	Phụ lục gia hạn lãi nhập gốc
28	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	23/09/2025- 23/09/2026		21.756.262.329	Phụ lục gia hạn hợp đồng
29	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	23/09/2025- 23/09/2026		8.756.262.329	Phụ lục hợp đồng
30	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	23/09/2025- 23/09/2026		2.756.262.329	Phụ lục hợp đồng
31	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	23/09/2025- 23/09/2026		2.756.262.329	Biên bản thanh lý hợp đồng 08/12/2025
32	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	27/09/2022- 27/09/2023		51.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
33	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	27/09/2023- 27/09/2024		54.825.000.000	Phụ lục gia hạn HĐ 51 tỷ
34	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	27/09/2024- 27/09/2025		56.398.388.356	Phụ lục gia hạn lãi nhập gốc
35	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	27/09/2025- 27/09/2026		56.398.388.356	Phụ lục gia hạn hợp đồng

36	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	27/09/2025- 27/09/2026	52.755.898.552	Phụ lục hợp đồng
37	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2021 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	27/09/2025- 27/09/2026	33.923.385.860	Phụ lục hợp đồng
38	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2021 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	29/09/2022- 29/09/2023	20.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
39	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2021 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	29/09/2023- 29/09/2024	21.500.000.000	Phụ lục gia hạn HĐ 20 tỷ
40	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2021 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	29/09/2024- 29/09/2025	22.901.328.767	Phụ lục gia hạn lần nhập gốc
41	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2021 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	29/09/2025- 29/09/2026	22.901.328.767	Phụ lục gia hạn hợp đồng
42	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	30/12/2022- 30/12/2023	21.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
43	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	30/12/2023- 30/12/2024	21.000.000.000	Phụ lục gia hạn HĐ 21 tỷ
44	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	30/12/2024- 30/12/2025	21.000.000.000	Phụ lục gia hạn HĐ
45	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	30/12/2025- 30/12/2026	21.000.000.000	Phụ lục gia hạn HĐ
46	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	05/01/2023- 05/01/2024	50.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
47	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	05/01/2024- 05/01/2025	30.000.000.000	Phụ lục gia hạn HĐ 50 tỷ
48	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	05/01/2025- 05/01/2026	30.000.000.000	Phụ lục gia hạn
49	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	28/03/2025- 28/03/2026	20.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
50	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	14/05/2025- 14/05/2026	20.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
51	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	04/06/2025- 04/06/2026	7.100.000.000	Phụ lục hợp đồng 20 tỷ
52	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	04/06/2025- 04/06/2026	7.100.000.000	Biên bản thanh lý HĐ ngày 01/08/2025
53	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	16/06/2025- 16/06/2026	20.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư, biên bản thanh lý hợp đồng
54	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	17/09/2025- 17/09/2026	5.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
55	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	23/09/2025- 23/09/2026	4.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
56	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	24/09/2025- 24/09/2026	10.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
57	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	20/10/2025- 20/10/2026	13.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
58	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	21/10/2025- 21/10/2026	2.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
59	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	22/10/2025- 22/10/2026	5.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
60	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	04/11/2025- 04/11/2026	5.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
61	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 08/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	10/11/2025- 10/11/2026	8.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
62	Công ty Cổ phần TBYT Benovias	Công ty con	1501057104 cấp lần đầu ngày 27/09/2016 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Vĩnh Long	Số 88D Tổ 05, Ấp Thanh Mỹ 1, Phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long	29/09/2023- 29/09/2026	83.160.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư hạn mức 50 tỷ (DCL cho TBYT Benovias vay), phụ lục gia hạn hợp đồng, phụ lục điều chỉnh hạn mức từ 50 tỷ lên 100 tỷ
63	Công ty Cổ phần TBYT Benovias	Công ty con	1501057104 cấp lần đầu ngày 27/09/2016 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Vĩnh Long	Số 88D Tổ 05, Ấp Thanh Mỹ 1, Phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long	21/02/2025- khi hoàn tất chuyển giáo và thanh toán	8.043.639.878	Hợp đồng bán tài sản (DCL bán)
64	Công ty Cổ phần TBYT Benovias	Công ty con	1501057104 cấp lần đầu ngày 27/09/2016 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Vĩnh Long	Số 88D Tổ 05, Ấp Thanh Mỹ 1, Phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long	21/02/2025- khi hoàn tất chuyển giáo và thanh toán	73.000.000	Hợp đồng bán tài sản (DCL bán)
65	Công ty Cổ phần TBYT Benovias	Công ty con	1501057104 cấp lần đầu ngày 27/09/2016 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Vĩnh Long	Số 88D Tổ 05, Ấp Thanh Mỹ 1, Phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long	21/02/2025- khi hoàn tất chuyển giáo và thanh toán	1.945.589.035	Hợp đồng bán tài sản (DCL bán)
66	Công ty Cổ phần TBYT Benovias	Công ty con	1501057104 cấp lần đầu ngày 27/09/2016 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Vĩnh Long	Số 88D Tổ 05, Ấp Thanh Mỹ 1, Phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long	31/10/2025- khi hoàn tất chuyển giáo và thanh toán	1.000.000	Hợp đồng bán tài sản (DCL bán)
67	Công ty Cổ phần TBYT Benovias	Công ty con	1501057104 cấp lần đầu ngày 27/09/2016 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Vĩnh Long	Số 88D Tổ 05, Ấp Thanh Mỹ 1, Phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long	21/02/2025- 31/12/2025	29.193.174.882	Hợp đồng mua bán (DCL bán)
68	Công ty Cổ phần TBYT Benovias	Công ty con	1501057104 cấp lần đầu ngày 27/09/2016 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Vĩnh Long	Số 88D Tổ 05, Ấp Thanh Mỹ 1, Phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long	21/02/2025- 31/12/2025	29.540.797.730	Hợp đồng mua bán (DCL mua)
69	Công ty Cổ phần FIT Cosmetics	Công chung công ty mẹ	0104344157 ngày cấp 22/12/2009 nơi cấp Sở kế hoạch và đầu tư TP Hồ Chí Minh	278 Nguyễn Đình Chiểu- P Xuân Hoà- TP. HCM	01/01/2025- 31/12/2025	84.812.806	Hợp đồng mua bán nguyên tắc
70	Công ty TNHH xuất nhập khẩu và thương mại F.I.T Việt Nam	Công ty có liên quan với Công ty mẹ	0108567335 Ngày cấp: 10/08/2014 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Tầng 5, Tòa Time Tower - HACC1 Complex Building, 35 Lê Văn Lương - P. Thanh Xuân - Hà Nội	01/04/2024 - 31/12/2025	97.036.831.189	Hợp đồng mua bán, phụ lục HĐ

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (năm 2025)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Theo Phụ lục 2, Phụ lục 3 đính kèm theo Báo cáo.

Stt	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	(Tên người nội bộ)							
	Tên người có liên quan của người nội bộ							
2								

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1							

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu: VT.



Appendix V
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

**CUU LONG PHARMACEUTICAL
JOINT STOCK COMPANY**

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

No: 01/BC-DCL

Vinh Long, January 27th 2026

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
2025

To: - The State Securities Commission;
- Ho Chi Minh City Stock Exchange.

- Name of listing company: **CUU LONG PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY**
- Address of headoffice: No.150, 14/9 St., Thanh Duc Ward, Vinh Long Province
- Telephone: 02703 822533 Fax: 02703.822129
- Charter capital: 730.410.300.000 đồng
- Securities code: DCL
- Governance model:
- + General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director.
- The implementation of internal audit: done.

I. Activities of the General Meeting of Shareholders

Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

No.	Resolution/Decision No.	Date	Content
1	Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders in 2025 No. 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	25/04/2025	Approving issues under the authority of the General Meeting of Shareholders

II/ Board of Directors (annual report):

1. Information about the members of the Board of Directors:

No.	Board of Directors' members	Position (Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors)	The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Date of appointment	Date of dismissal
1	Mr. Nguyen Van Sang	Chairman of the Board, Legal Representative	14/06/2022	
2	Mr. Nguyen Ninh Dung	Non-Executive Member	14/06/2022	
3	Ms. Bui Hong Hanh	Non-Executive Member	14/06/2022	
4	Ms. Nguyen Ngoc Mai	Non-Executive Member	25/04/2024	
5	Mr. Pham Van Ngoc	Independent Member	25/04/2024	

2. Meetings of the Board of Directors:

No.	Board of Director' member	Number of meetings attended by Board of Directors	Attendance rate	Reasons for absence
1	Mr. Nguyen Van Sang	13/13	100%	
2	Mr. Nguyen Ninh Dung	13/13	100%	
3	Ms. Bui Hong Hanh	13/13	100%	
4	Ms. Nguyen Ngoc Mai	13/13	100%	
5	Mr. Pham Van Ngoc	13/13	100%	

3. Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

- During the year, the Board of Management (BOM) has fully performed its management and supervision functions for the Board of Directors through periodic and extraordinary meetings, focusing on the implementation of the contents approved by the Annual General Meeting of Shareholders 2025; review and decide on issues within its competence; evaluate the situation of production and business activities and orient the Company's development strategy. The Chairman of the Board of Directors regularly works with the Board of Directors to agree on product strategy, investment plan, OGSM and annual operating budget.
- The Board of Management has assigned specific tasks to each member and members of the Board of Management to perform their tasks in accordance with regulations, with a sense of responsibility, honesty and for the legitimate interests of the Company and shareholders.
- The disclosure of information is directed by the Board of Directors to fully, promptly and in accordance with regulations for listed companies; ensuring the transparency and right to access information of shareholders in accordance with the law.
- To direct and supervise the Board of Directors and management staff in the management of production and business activities in accordance with the Resolutions of the Board of Management and the Resolution of the General Meeting of Shareholders; ensure flexibility in management and administration; comply with the provisions of law, State management agencies, internal regulations on corporate governance and the Company's Charter. The monitoring work focuses on the following key contents:
 - Implement research and development of new products for the EU-GMP Factory Project in Tay Ninh (*former Long An province*); supplement the list of high-quality products at Benovas Medical Equipment Factory to serve domestic and export market needs; upgrade the Non-betalactam Factory in Vinh Long according to EU-GMP standards;
 - Develop and implement investment plans for the development of biotechnology products in the direction of developing the domestic pharmaceutical industry, in accordance with modern trends and the State's investment incentives and incentives;
 - Expanding the list of imported products through cooperation negotiations, technology transfer or exclusive distribution with foreign partners in order to participate in ETC channel bidding for special and high-quality drug groups;
 - Focus on developing a strategic product group, products with revenue and gross profit margin in accordance with the Company's business orientation;
 - Implement solutions to optimize the operational capacity of factories to reduce production costs and improve operational efficiency;
 - Strengthen financial management, cost control according to the approved plan and budget;
 - Focus on training and developing human resources in a professional, streamlined and efficient way, meeting the operational and development requirements of the Company.

4. Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):

BOD has not established any subcommittees. Instead, the members do their tasks as assigned by Chairman.

5. Resolutions/Decisions of the Board of Directors (annual report):

No.	Resolution/Decision No.	Date	Content	Approval rate
1	Resolution No. 01/2025/NQ-HDQT	06/01/2025	Regarding no withdrawal of ESOP	100%
2	Resolution No. 02/2025/NQ- HDQT	06/01/2025	Regarding establishment of EU-GMP team in Long An	100%
3	Resolution No. 03/2025/NQ- HDQT	28/02/2025	Convene the Annual General Meeting of Shareholders in 2025	100%

4	Resolution No. 04/2025/NQ- HDQT	29/04/2025	Regarding dismissal of General Director and Legal Representative Mr. Nguyen Van Ban, and appointment of Ms. Nguyen Thi Thu Huong as General Director and Legal Representative, effective from 01/05/2025	100%
4.1	Decision No. 04A/2025/NQ- HDQT	29/04/2025	Dismissal of Mr. Nguyen Van Ban from General Director and Legal Representative, effective from 01/05/2025	—
4.2	Decision No. 04B/2025/NQ- HDQT	29/04/2025	Appointment of Ms. Nguyen Thi Thu Huong as General Director and Legal Representative, effective from 01/05/2025	—
5	Resolution No. 05/2025/NQ- HDQT	29/04/2025	Regarding the change of Director of VPC-SG Pharmaceutical Co., Ltd.	100%
6	Resolution No. 06/2025/NQ- HDQT	14/04/2025	Regarding amendment of the investment certificate for Capsule Factory	100%
7	Resolution No. 07/2025/NQ- HDQT	19/05/2025	Regarding approval of contracts between the company and related parties	100%
8	Resolution No. 08/2025/NQ- HDQT	18/06/2025	Regarding selection of A&C Auditing and Consulting Co., Ltd. – Hanoi Branch as the audit company for 2025	100%
9	Decision 09/2025/NQ-HDQT	25/08/2025	On approving the plan of renovating the Company's office	100%
10	Resolution No. 10/2025/NQ-HDQT	31/12/2025	About borrowing capital at banks	100%
11	Decision 11/2025/NQ-HDQT	29/11/2025	Regarding the destruction of inventories that lose their quality and expire	100%
12	Decision 12/2025/NQ-HDQT	01/12/2025	Regarding the appointment of Mr. Suhhash Kesavan Nair as Deputy General Director	100%
13	Decision 13/2025/NQ-HDQT	26/12/2025	Regarding the termination of operation of the company's branch in Nghe An	100%

III. /Board of Supervisors/Audit Committee (annual report):

1. Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:

No.	Members of Board of Supervisors/ Audit Committee	Position	The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee	Qualification
1	Ms. Ngo Thu Trang	Chief of the Board of Supervisors	The date becoming to be the member 25/04/2025	Bachelor of Corporate Accounting
2	Ms. Pham Thi Hue	Member	The date becoming to be the member 14/06/2022	Bachelor of Banking and Finance
3	Ms. Le Thi Thuong	Member	The date becoming to be the member 25/04/2025	Bachelor of Accounting
4	Ms. Nguyen Thi Thu Huong	Chief of the Board of Supervisors	The date ceasing to be the member 25/04/2025	Bachelor
5	Ms. Phan Thi Hoa	Member	The date ceasing to be the member 25/04/2025	Master of Economics

2. Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee

No.	Members of Board of Supervisors/ Audit Committee	Number of meetings attended	Attendance rate	Voting rate	Reasons for absence
1	Ms. Ngo Thu Trang	02/02	100%	100%	
2	Ms. Pham Thi Hue	02/02	100%	100%	
3	Ms. Le Thi Thuong	02/02	100%	100%	

3. Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:

- The Board of Supervisors (BOS) participated in some BOD's meetings and company's review meetings monthly, quarterly. The BOS oversaw corporate governance activities of BOD, BOM to ensure compliance with legal regulations, the company's charter, and internal governance regulations. Additionally, the BOS oversaw the implementation of resolution approved by the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.
- The BOS inspected the legality and transparency in operations, accounting books, and monthly, quarterly, and annual Financial Statements; the compliance with state policies, internal regulations. The BOS also supervised the amendment of company's processes and regulations; disclosure of information timely and completely.
- The BOS inspected documents relating to shareholders, ensured the entitled rights of shareholders. The BOS also ensured that shareholders were able to provide feedback, raise questions, and request information in accordance with regulations.

4. The coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:

- The Board of Supervisors coordinated regularly with the Board of Directors and Board of Management. It was fully supported by the Board of Directors and Board of Management to fulfill its responsibilities. Departments coordinated and provided all necessary information and documents as required.
- In addition to inspection and supervision activities, the BOS also carried out as follows:
 - + Feedback to the Board of Directors and *Board of Management* on business management and the implementation of production and business plan.
 - + Analyzed, evaluated company's operations independently. Based on those, BOS took measures to correct the errors, limit risks in operations.
 - + Coordinated with internal audit team to inspect and control professional activities periodically and irregularly.
 - + Supported to standardize the internal management reporting system, processes, and regulations.
 - + Supervised and evaluated DCL's investment projects.
 - + Provide feedback to another development and improvement activities.

5. Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):

IV. Board of Management

No.	Members of Board of Management	Position	Date of birth	Qualification	Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /
1	Ms. Nguyen Thi Thu Huong	General Director, Legal Representative	13/08/1989	Bachelor	Date of appointment: 01/05/2025
2	Mr. Nguyen Van Ban	General Director, Legal Representative	12/07/1978	Finance - Accounting	Date of dismissal: 01/05/2025
3	Mr. Nguyen Trong Duc	Deputy General Director of Production & Supply Chain	31/10/1975	University of International Relations	Date of appointment: 06/09/2024
4	Mr.Subhash Kesavan Nair	Deputy General Director	15/03/1974	Bachelor of Science	Date of appointment: 01/12/2025

5	Ms. Nguyen Lam Minh Thuong	Chief Financial Officer	27/11/1977	Bachelor of Economics – Major in Finance and Credit	<i>Date of appointment:</i> 29/11/2024
---	----------------------------	-------------------------	------------	---	---

V. Chief Accountant

Name	Date of birth	Qualification	Date of appointment/ dismissal
Mrs.Bui Thi My Dang	09/01/1989	University of Finance and Banking	Date of appointment of Chief Accountant: 29/11/2024

VI. Training courses on corporate governance:

Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:

- The company secretary attended the Conference to disseminate amendments and supplements to the Securities Law and documents detailing the implementation organized by the SSC on October 16, 2025.
- Company secretaries attended the online training program to raise awareness of the Corporate Governance Scorecard (ACGS) organized by the SSC on December 11, 2025.

VII. The list of affiliated persons of the public company (annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. The list of affiliated persons of the Company:

According to Appendix 1, attached to the Report. The list of related persons of the Company who are also related persons of insiders is provided in Section 1, Part VIII of this Report

No.	Name of organization/individual	Securities trading account (if any)	Position at the Company (if any)	No.*, date of issue, place of issue	Address	Time of starting to be affiliated person	Time of ending to be affiliated person	Reasons	Relationship with the Company
-----	---------------------------------	-------------------------------------	----------------------------------	-------------------------------------	---------	--	--	---------	-------------------------------

Note: NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).

2. Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.

Based on Resolution No. 01/2025/NQ-DHDCD of the Annual General Meeting of Shareholders, dated 25/04/2025 and Resolution No. 07/2025/NQ-HDQT of the BOD, dated 19/05/2025. In 2024, the company signed the following contracts:

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân/Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No.* date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
1	Công ty cổ phần Tập đoàn FIT	Công ty mẹ	0102182140 cấp lần đầu ngày 08/03/2007 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	Tầng 5, Tòa Time Tower - HACC1 Complex Building, 35 Lê Văn Lương - P. Thanh Xuân - Hà Nội	02/01/2025- 31/12/2025		7.514.302.256	Hợp đồng dịch vụ tư vấn
2	Công ty cổ phần Tập đoàn FIT	Công ty mẹ	0102182140 cấp lần đầu ngày 08/03/2007 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	Tầng 5, Tòa Time Tower - HACC1 Complex Building, 35 Lê Văn Lương - P. Thanh Xuân - Hà Nội	21/01/2016- 21/01/2022 và 01/01/2022- 31/12/2022 và 01/08/2022- 29/02/2024 và 01/03/2024 đến 01/02/2025 về sau		1.397.810.969	Hợp đồng thuê mặt bằng và Phụ lục
3	Công ty cổ phần Tập đoàn FIT	Công ty mẹ	0102182140 cấp lần đầu ngày 08/03/2007 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	Tầng 5, Tòa Time Tower - HACC1 Complex Building, 35 Lê Văn Lương - P. Thanh Xuân - Hà Nội	01/11/2023- 31/10/2026		77.571.492	Phụ lục Hợp đồng thuê mặt bằng VP Hà Nội
4	Công ty cổ phần Tập đoàn FIT	Công ty mẹ	0102182140 cấp lần đầu ngày 08/03/2007 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	Tầng 5, Tòa Time Tower - HACC1 Complex Building, 35 Lê Văn Lương - P. Thanh Xuân - Hà Nội	01/11/2023- 31/10/2026		9.545.455	Hóa đơn T5 đến T11/2025 (Tiền gửi xe)
5	Công ty cổ phần Tập đoàn FIT	Công ty mẹ	0102182140 cấp lần đầu ngày 08/03/2007 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	Tầng 5, Tòa Time Tower - HACC1 Complex Building, 35 Lê Văn Lương - P. Thanh Xuân - Hà Nội	01/09/2025- 20/12/2025		165.689.150	Hợp đồng dịch vụ tư vấn và biên bản thanh lý hợp đồng
6	Công ty cổ phần dược phẩm Benovas	Công ty con	0314033736 cấp lần đầu ngày 27/09/2016 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HCM	276 Nguyễn Đình Chiểu- P Xuân Hoà- TP. HCM	02/01/2025- 31/12/2025		442.855.204.632	Hợp đồng kinh tế năm 2025
7	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	24/01/2022- 24/01/2023		150.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư (tất toán và gia hạn)
8	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	24/01/2024- 24/01/2025		6.794.657.603	Phụ lục gia hạn HĐ 150 tỷ
9	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	24/01/2025- 24/01/2026		6.794.657.603	Phụ lục gia hạn
10	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	24/01/2025- 24/01/2026		6.373.000.000	Phụ lục hợp đồng
11	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	24/01/2025- 24/01/2026		3.373.000.000	Phụ lục hợp đồng
12	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	24/01/2025- 24/01/2026		3.373.000.000	Biên bản thanh lý HĐ ngày 25/09/2025
13	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	01/03/2022- 01/03/2023		100.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư (tất toán và gia hạn)
14	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	01/03/2024- 01/03/2025		9.529.200.000	Phụ lục gia hạn HĐ 100 tỷ
15	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	01/03/2025- 01/03/2026		9.529.200.000	Phụ lục gia hạn
16	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	01/03/2025- 01/03/2026		4.529.200.000	Phụ lục hợp đồng
17	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	01/03/2025- 01/03/2026		1.000.000.000	Phụ lục hợp đồng
18	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	01/03/2025- 01/03/2026		1.000.000.000	Biên bản thanh lý HĐ ngày 08/12/2025
19	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	05/05/2022- 05/05/2023		60.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư (tất toán và gia hạn)
20	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	05/05/2024- 05/05/2025		29.598.767.123	Phụ lục gia hạn HĐ 60 tỷ
21	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	05/05/2025- 05/05/2026		31.522.686.986	Phụ lục gia hạn lãi nhập gốc
22	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	05/05/2025- 05/05/2026		21.522.686.986	Phụ lục hợp đồng
23	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	05/05/2025- 05/05/2026		19.522.686.986	Phụ lục hợp đồng
24	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	05/05/2025- 05/05/2026		19.522.686.986	Biên bản thanh lý hợp đồng 24/10/2025
25	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	23/09/2022- 23/09/2023		19.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
26	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	23/09/2023- 23/09/2024		20.425.000.000	Phụ lục gia hạn HĐ 19 tỷ
27	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	23/09/2024- 23/09/2025		21.756.262.329	Phụ lục gia hạn lãi nhập gốc
28	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	23/09/2025- 23/09/2026		21.756.262.329	Phụ lục gia hạn hợp đồng
29	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	23/09/2025- 23/09/2026		8.756.262.329	Phụ lục hợp đồng
30	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	23/09/2025- 23/09/2026		2.756.262.329	Phụ lục hợp đồng
31	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	23/09/2025- 23/09/2026		2.756.262.329	Biên bản thanh lý hợp đồng 08/12/2025
32	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	27/09/2022- 27/09/2023		51.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
33	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	27/09/2023- 27/09/2024		54.825.000.000	Phụ lục gia hạn HĐ 51 tỷ
34	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	27/09/2024- 27/09/2025		58.398.388.356	Phụ lục gia hạn lãi nhập gốc
35	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TP HCM	Số 150 đường 14/9- P. Thanh Đức- Vĩnh Long	27/09/2025- 27/09/2026		58.398.388.356	Phụ lục gia hạn hợp đồng

36	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	27/09/2025-27/09/2026		52.755.898.552	Phụ lục hợp đồng
37	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2021 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	27/09/2025-27/09/2026		33.923.385.860	Phụ lục hợp đồng
38	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2021 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	29/09/2022-29/09/2023		20.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
39	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2021 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	29/09/2023-29/09/2024		21.500.000.000	Phụ lục gia hạn HĐ 20 tỷ
40	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2021 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	29/09/2024-29/09/2025		22.901.328.767	Phụ lục gia hạn lãi nhập gốc
41	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2021 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	29/09/2025-29/09/2026		22.901.328.767	Phụ lục gia hạn hợp đồng
42	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	30/12/2022-30/12/2023		21.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
43	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	30/12/2023-30/12/2024		21.000.000.000	Phụ lục gia hạn HĐ 21 tỷ
44	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	30/12/2024-30/12/2025		21.000.000.000	Phụ lục gia hạn HĐ
45	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	30/12/2025-30/12/2026		21.000.000.000	Phụ lục gia hạn HĐ
46	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	05/01/2023-05/01/2024		50.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
47	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	05/01/2024-05/01/2025		30.000.000.000	Phụ lục gia hạn HĐ 50 tỷ
48	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	05/01/2025-05/01/2026		30.000.000.000	Phụ lục gia hạn
49	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	28/03/2025-28/03/2026		20.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
50	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	14/05/2025-14/05/2026		20.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
51	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	04/06/2025-14/05/2026		7.100.000.000	Phụ lục hợp đồng 20 tỷ
52	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	04/06/2025-14/05/2026		7.100.000.000	Biên bản thanh lý HĐ ngày 01/08/2025
53	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	16/06/2025-16/06/2026		20.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư, biên bản thanh lý hợp đồng
54	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	17/09/2025-17/09/2026		5.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
55	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	23/09/2025-23/09/2026		4.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
56	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	24/09/2025-24/09/2026		10.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
57	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	20/10/2025-20/10/2026		13.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
58	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	21/10/2025-21/10/2026		2.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
59	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	22/10/2025-22/10/2026		5.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
60	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	04/11/2025-04/11/2026		5.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
61	Công ty TNHH MTV Dược phẩm VPC Sài Gòn	Công ty con	0311124093 cấp lần đầu ngày 06/09/2011 tại Sở KH&ĐT TPHCM	Số 150 đường 14/9- P.Thanh Đức- Vĩnh Long	10/11/2025-10/11/2026		8.000.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư
62	Công ty Cổ phần TBYT Benovas	Công ty con	1501057104 cấp lần đầu ngày 27/09/2016 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Vĩnh Long	Số 68Đ Tổ 05, Ấp Thanh Mỹ 1, Phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long	29/09/2023-29/09/2026		63.160.000.000	Hợp đồng hợp tác đầu tư hạn mức 50 tỷ (DCL cho TBYT Benovas vay), phụ lục gia hạn hợp đồng, phụ lục điều chỉnh hạn mức từ 50 tỷ lên 100 tỷ
63	Công ty Cổ phần TBYT Benovas	Công ty con	1501057104 cấp lần đầu ngày 27/09/2016 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Vĩnh Long	Số 68Đ Tổ 05, Ấp Thanh Mỹ 1, Phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long	21/02/2025- khi hoàn tất chuyển giao và thanh toán		8.043.639.878	Hợp đồng bán tài sản (DCL bán)
64	Công ty Cổ phần TBYT Benovas	Công ty con	1501057104 cấp lần đầu ngày 27/09/2016 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Vĩnh Long	Số 68Đ Tổ 05, Ấp Thanh Mỹ 1, Phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long	21/02/2025- khi hoàn tất chuyển giao và thanh toán		73.000.000	Hợp đồng bán tài sản (DCL bán)
65	Công ty Cổ phần TBYT Benovas	Công ty con	1501057104 cấp lần đầu ngày 27/09/2016 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Vĩnh Long	Số 68Đ Tổ 05, Ấp Thanh Mỹ 1, Phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long	21/02/2025- khi hoàn tất chuyển giao và thanh toán		1.945.589.035	Hợp đồng bán tài sản (DCL bán)
66	Công ty Cổ phần TBYT Benovas	Công ty con	1501057104 cấp lần đầu ngày 27/09/2016 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Vĩnh Long	Số 68Đ Tổ 05, Ấp Thanh Mỹ 1, Phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long	31/10/2025- khi hoàn tất chuyển giao và thanh toán		1.000.000	Hợp đồng bán tài sản (DCL bán)
67	Công ty Cổ phần TBYT Benovas	Công ty con	1501057104 cấp lần đầu ngày 27/09/2016 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Vĩnh Long	Số 68Đ Tổ 05, Ấp Thanh Mỹ 1, Phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long	21/02/2025-31/12/2025		29.193.174.882	Hợp đồng mua bán (DCL bán)
68	Công ty Cổ phần TBYT Benovas	Công ty con	1501057104 cấp lần đầu ngày 27/09/2016 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Vĩnh Long	Số 68Đ Tổ 05, Ấp Thanh Mỹ 1, Phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long	21/02/2025-31/12/2025		29.540.797.730	Hợp đồng mua bán (DCL mua)
69	Công ty Cổ phần FIT Cosmetics	Cùng chung công ty mẹ	0104344157 ngày cấp 22/12/2009 nơi cấp: Sở kế hoạch và đầu tư TP Hồ Chí Minh	276 Nguyễn Đình Chiểu- P Xuân Hoà- TP. HCM	01/01/2025-31/12/2025		84.812.866	Hợp đồng mua bán nguyên tắc
70	Công ty TNHH xuất nhập khẩu và thương mại F.I.T Việt Nam	Công ty có liên quan với Công ty mẹ	0106567335 Ngày cấp: 10/06/2014 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	Tầng 5, Tòa Time Tower - HACCC1 Complex Building, 35 Lê Văn Lương - P. Thanh Xuân - Hà Nội	01/04/2024 - 31/12/2025		97.036.831.169	Hợp đồng mua bán, phụ lục HĐ

Note: NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).

3. Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.

o.	Transaction executor	Relationship with internal persons	Position at the listed Company	ID card No. /Passport No., date of issue, place of Issue	Address	Name of subsidiaries or companies which the Company control	Time of transaction	Content, quantity, total value of transaction	Note

4. Transactions between the Company and other objects

4.1. Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).

4.2. Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).

4.3. Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)

1. Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company

According to Appendix 2, Appendix 3 attached to the Report.

No.	Name	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Address	Number of shares owned at the end of the period	Percentage of share ownership at the end of the period	Note
1	Name of internal person)							
	Name affiliated persons							
2								

2. Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company

No.	Transaction executor	Relationship with internal persons	Number of shares owned at the beginning of the period		Number of shares owned at the end of the period		Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	
1							

IX. Other significant issues: none.

Recipients:

- As aboved,
- Archived: secretary.

CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

VAN SANG NGUYEN

PHỤ LỤC 1/APPENDIX 1

(Đính kèm theo Báo cáo quản trị năm 2025 của Công ty cổ phần Dược phẩm Cửu Long)

(Attached to the Report on Corporate Governance of Cuu Long Pharmaceutical Joint Stock Company - 2025)

Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company

STT	Tên tổ chức/cá nhân Tên tổ chức/cá nhân M.S.D.N: 1600202535-C.T.C.P	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH* No. *	Ngày cấp/ date of issue	Nơi cấp NSH/ place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
1	Nguyễn Văn Sang		Chủ tịch HĐQT, NĐDPL					14/06/2022			
2	Bùi Hồng Hạnh		Thành viên HĐQT					14/06/2022			
3	Nguyễn Ngọc Mai		Thành viên HĐQT					25/04/2024			
4	Nguyễn Ninh Dũng		Thành viên HĐQT					14/06/2022			
5	Phạm Văn Ngọc		TV HĐQT độc lập					25/04/2024			
6	Nguyễn Thị Thu Hương		Trưởng BKS					25/04/2024	25/04/2025	Miễn nhiệm theo NQ ĐHĐCĐ, ngày 25/04/2025	
7	Phan Thị Hòa		Thành viên Ban kiểm soát					14/06/2022	25/04/2025	Miễn nhiệm theo NQ ĐHĐCĐ, ngày 25/04/2025	
8	Ngô Thu Trang		Trưởng BKS					25/04/2025		Bổ nhiệm theo NQ ĐHĐCĐ, ngày 25/04/2025	
9	Lê Thị Thương		Thành viên Ban kiểm soát					25/04/2025		Bổ nhiệm theo NQ ĐHĐCĐ, ngày 25/04/2025	
10	Phạm Thị Huê		Thành viên Ban kiểm soát					14/06/2022			
11	Nguyễn Văn Bán		TGĐ, Người ĐDPL					01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm theo NQ của HĐQT, hiệu lực 01/05/2025	

12	Nguyễn Thị Thu Hương		TGĐ, Người ĐDPL				01/05/2025		Bổ nhiệm theo NQ của HĐQT, hiệu lực 01/05/2025	
13	Nguyễn Trọng Đức		Phó TGĐ SX&SC				06/09/2024			
14	SUBHASH KESAVAN NAIR		Phó TGĐ				01/12/2025			
15	Nguyễn Lâm Minh Thương		Giám đốc tài chính				29/11/2024			
16	Bùi Thị Mỹ Đang		Kế toán trưởng				29/11/2024			
17	Nguyễn Ngọc Bích Ly		Người được UQ CBTT, người PT quản trị cty				14/05/2014			
18	Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T						14/06/2022			Công ty mẹ
19	Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm VPC - Sài Gòn						14/06/2022			Công ty con cấp 1
20	Công Ty Cổ Phần Dược phẩm Benovas						14/06/2022			Công ty con cấp 2
21	Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Benovas						14/06/2022			Công ty con cấp 2
22	Công Ty Cổ Phần Thuốc Ung Thư Benovas						14/06/2022			Công ty con cấp 2
23	Công ty CP Vật tư Kỹ Thuật Nông nghiệp Cần Thơ						14/06/2022			Cùng chung công ty mẹ, công ty có liên quan TV HĐQT
24	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và Thương mại F.I.T Việt Nam						14/06/2022			Cùng chung công ty mẹ
25	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản F.I.T						14/06/2022			Cùng chung công ty mẹ, công ty có liên quan TV HĐQT, TV BKS
26	Công ty Cổ phần Giống cây trồng Nông Tín						14/06/2022			Cùng chung công ty mẹ
27	Công Ty Cổ Phần FIT Consumer						14/06/2022			Cùng chung công ty mẹ, công ty có liên quan TV BKS
28	Công ty Cổ phần Hạt giống TSC						14/06/2022			Cùng chung công ty mẹ
29	Công ty Cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa						14/06/2022			Cùng chung công ty mẹ, công ty có liên quan TV HĐQT

30	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Charlotte							25/04/2024			Cùng chung công ty mẹ, công ty có liên quan TV BKS
31	Công ty cổ phần đầu tư JJK Holdings							14/06/2022			Công ty có liên quan TV HĐQT
32	Công ty cổ phần FIT Cosmetics							25/04/2024			Cùng chung công ty mẹ, công ty có liên quan TV BKS
33	Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Miền Tây							14/06/2022			Cùng chung công ty mẹ
34	Công ty Cổ phần Westfood Hậu Giang							15/06/2022			Cùng chung công ty mẹ
35	Công ty cổ phần Today Cosmetics							14/06/2022			Công ty có liên quan với cty mẹ
36	Công ty Cổ phần Tập đoàn Big One							25/04/2024			Công ty có liên quan TV HĐQT
37	Công ty Liên doanh sản xuất kinh doanh, XNK Dược phẩm và Trang thiết bị Y tế										Công ty con cấp I





PHỤ LỤC 2/APPENDIX 2

(Đính kèm theo Báo cáo quản trị năm 2025 của Công ty cổ phần Dược phẩm Cửu Long)

(Attached to the Report on Corporate Governance of Cửu Long Pharmaceutical Joint Stock Company - 2025)

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/The list of internal persons and their affiliated persons

Stt/No.	Họ tên/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at the company (if any)	Số Giấy NSH* No.*	Ngày cấp/ date of issue	Nơi cấp NSH/ place of issue	Địa chỉ liên hệ/Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ /Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú /Note
1	Nguyễn Văn Sang		Chủ tịch HĐQT, NDDPL					0	0	
1.01	Trần Thị Tiến							0	0	Mẹ
1.02	Nguyễn Văn Ba							0	0	Em
1.03	Nguyễn Ngọc Bích							0	0	Em
1.04	Ninh Thanh Xuân							0	0	Vợ
1.05	Nguyễn Ninh Dũng							0	0	Con trai
1.06	Nguyễn Ngọc Mai							0	0	Con gái
1.07	Nguyễn Thị Trang							0	0	Em dâu
1.08	Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T							42.402.616	58,05%	Chủ tịch HĐQT
1.09	Công ty Cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa							0	0	Chủ tịch HĐQT
1.10	Công ty cổ phần đầu tư JJK Holdings							0	0	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD
1.11	Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm VPC - Sài Gòn							0	0	Chủ tịch công ty
1.12	Công Ty Cổ Phần Dược phẩm Benovas							0	0	Chủ tịch HĐQT, NDDPL
2	Bùi Hồng Hạnh		Thành viên HĐQT					0	0	



2.01	Bùi Văn Phúc						0	0	Bố
2.02	Nguyễn Thị Kim Nhung						0	0	Mẹ
2.03	Bùi Đức Nghĩa						0	0	Em trai
2.04	Trương Thúy Quỳnh						0	0	Em dâu
2.05	Công ty CP Vật tư Kỹ Thuật Nông nghiệp Cần Thơ						0	0	Người được UQ CBTT và Người phụ
2.06	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản F.I.T						0	0	Thành viên HĐQT
2.07	Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Benovas						0	0	Chủ tịch HĐQT
2.08	Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T						42.402.616	58,05%	Người được UQ CBTT và Người phụ
2.09	Công Ty Cổ Phần Thuốc Ung Thư Benovas						0	0	Thành viên HĐQT
3	Nguyễn Ngọc Mai		Thành viên HĐQT				0	0	
3.01	Nguyễn Văn Sang						0	0	Bố
3.02	Ninh Thanh Xuân						0	0	Mẹ
3.03	Nguyễn Ninh Dũng						0	0	Anh
3.04	Công Ty Cổ Phần Nước Khoáng Khánh Hòa						0	0	TV HĐQT
3.05	Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T						42.402.616	58,05%	TV HĐQT
3.06	Công ty cổ phần đầu tư JJK Holdings						0	0	TV HĐQT
4	Nguyễn Ninh Dũng		Thành viên HĐQT				0	0	
4.01	Nguyễn Văn Sang						0	0	Bố
4.02	Ninh Thanh Xuân						0	0	Mẹ
4.03	Nguyễn Ngọc Mai						0	0	Em gái
4.04	Công Ty Cổ Phần Nước Khoáng Khánh Hòa						0	0	TV HĐQT
4.05	Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T						42.402.616	58,05%	TV HĐQT

4.06	Công ty cổ phần đầu tư JJK Holdings							0	0	TV HĐQT
5	Phạm Văn Ngọc		TV HĐQT độc lập					0	0	
5.01	Phạm Văn Nghiễm							0	0	Bố đẻ
5.02	Đỗ Thị Chắt							0	0	Mẹ đẻ
5.03	Phạm Văn Lâm							0	0	Anh trai
5.04	Phạm Văn Thanh							0	0	Anh trai
5.05	Phạm Thị Tâm							0	0	Chị gái
5.06	Phạm Văn Thạch							0	0	Em trai
5.07	Nguyễn Thị Ngoan							0	0	Vợ
5.08	Phạm Ngọc Khánh							0	0	Con
5.09	Phạm Khánh Hà							0	0	Con
5.10	Nguyễn Văn Lan							0	0	Bố vợ
5.11	Nguyễn Thị Thát							0	0	Mẹ vợ
5.12	Nguyễn Văn Hải							0	0	Anh rể
5.13	Nguyễn Thị Phương							0	0	Chị vợ
5.14	Công ty Cổ phần Tập đoàn Big One							0	0	Phó Tổng Giám đốc
6	Ngô Thu Trang		Trưởng BKS					1000	0	
6.01	Ngô Văn Sơn							0	0	Bố
6.02	Tiêu Thị Lanh							0	0	Mẹ
6.03	Ngô Xuân Thái							0	0	Em ruột
6.04	Khuong Thị Hà							0	0	Em dâu
6.05	Công ty cổ phần FIT Cosmetics							0	0	Tổng Giám đốc
6.06	Công ty cổ phần Đầu Tư Bất động sản F.I.T							0	0	Trưởng BKS
6.07	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Charlotte							0	0	TV BKS
7	Lê Thị Thương		Thành viên Ban kiểm soát					1027	0	

7.01	Lê Văn Quý						0	0	Bố
7.02	Lê Thị Huyền						0	0	Chị
7.03	Lê Thị Trang						0	0	Chị
7.04	Lê Văn Quỳnh						0	0	Anh
7.05	Vũ Đức Mạnh						0	0	Anh rể
7.06	Lê Văn Hưng						0	0	Anh rể
7.07	Viên Thị Thủy						0	0	Chị dâu
7.08	Lương Văn Dương						0	0	Chồng
7.09	Lương Trắc Kính						0	0	Bố chồng
7.10	Lương Thị Lịch						0	0	Mẹ chồng
7.11	Lương Trắc Bình						0	0	Anh chồng
7.12	Lương Thị Hiền						0	0	Chị chồng
7.13	Công ty Cổ phần FIT Consumer						0	0	Kế toán trưởng
7.14	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Charlotte						0	0	Tổng Giám đốc
7.15	Công ty Cổ phần Giống cây trồng Nông Tín						0	0	Kế toán trưởng
7.16	Công ty Cổ phần Hạt giống TSC						0	0	Kế toán trưởng
7.17	Công ty Cổ phần Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ						0	0	Kế toán trưởng
7.18	Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Benovas						0	0	TV BKS
8	Phạm Thị Huệ		Thành viên Ban kiểm soát				0	0	
8.01	Phạm Văn Định						0	0	Bố
8.02	Hoàng Thị Hiền						0	0	Mẹ
8.03	Nguyễn Trọng Đại						0	0	Chồng

8.04	Phạm Thị Huyền						0	0	Chị gái
8.05	Phạm Xuân Trường						0	0	Anh trai
8.06	Nguyễn Văn Luật						0	0	Bố chồng
8.07	Nguyễn Thị Khuy						0	0	Mẹ chồng
8.08	Nguyễn Thị Hương						0	0	Chị chồng
8.09	Công Ty Cổ Phần FIT Consumer						0	0	TV BKS
8.10	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Benovas						0	0	TV BKS
8.11	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Charlotte						0	0	TV HĐQT
9	Nguyễn Thị Thu Hường		Tổng Giám đốc, người ĐDPL				0	0	
9.01	Nguyễn Tuấn Hợp						0	0	Bố ruột
9.02	Đỗ Thị Hào						0	0	Mẹ ruột
9.03	Vũ Tú Nam						0	0	Chồng
9.04	Vũ Xuân Huy Hoàng						0	0	Con đẻ
9.05	Vũ Xuân Huy Khánh						0	0	Con đẻ
9.06	Nguyễn Thị Hoa						0	0	Chị ruột
9.07	Nguyễn Tuấn Dương						0	0	Em ruột
9.08	Nguyễn Nhật Anh						0	0	Em dâu
9.09	Vũ Văn Hải						0	0	Bố chồng
9.10	Nguyễn Thị Mai						0	0	Mẹ chồng
9.11	Vũ Duy Tiến						0	0	Em chồng
9.13	Công Ty Cổ Phần Dược phẩm Benovas						0	0	TGD, người ĐDPL
9.16	Công Ty Cổ Phần Thuốc Ung Thư Benovas						0	0	TGD, người ĐDPL

10	Nguyễn Trọng Đức		Phó TGD SX&SC					0	0	
10.01	Nguyễn Hồng Trường									Bô (mắt)
10.02	Đặng Thị Diệu									Mẹ (mắt)
10.03	Nguyễn Trọng Ân							0	0	Anh trai
10.04	Nguyễn Thị Thanh Bình							0	0	Chị gái
10.05	Nguyễn Thị Thanh Lan							0	0	Em gái
10.06	Nguyễn Thị Thanh Vân							0	0	Vợ
10.07	Nguyễn Trọng Hiểu							0	0	Con trai
10.08	Nguyễn Phương Thảo							0	0	Con gái
10.09	Phạm Thị Quang							0	0	Mẹ vợ
10.10	Nguyễn Văn Tuấn							0	0	Anh rể
10.11	Công ty Cổ phần TBYT Benovas							0	0	PTGD
10.12	Công ty Cổ phần Dược phẩm Benovas							0	0	PTGD
11	SUBHASH KESAVAN NAIR		Phó TGD					0	0	
11.01	KAVITHA SUBHASH NAIR							0	0	Vợ
11.01	ISHITA SUBHASH NAIR							0	0	Con
12	Nguyễn Lâm Minh Thương		Giám đốc tài chính					0	0	
12.01	Nguyễn Duy Dương							0	0	Ba ruột
12.02	Lâm Ngọc Lý							0	0	Mẹ ruột
12.03	Ngô Thành Thía							0	0	Chồng
12.04	Ngô Minh Thy							0	0	Con đẻ
12.05	Ngô Thy Vân							0	0	Con đẻ
12.06	Nguyễn Lâm Minh Phương							0	0	Chị ruột
12.07	Nguyễn Lâm Minh Xuân							0	0	Chị ruột

12.08	Nguyễn Lâm Duy Linh							0	0	Em ruột
12.09	Trần Thanh Dũng							0	0	Anh rể
12.10	Trần Tấn Phúc							0	0	Anh rể
12.11	Công ty cổ phần Thiết bị y tế Benovas							0	0	Giám đốc tài chính
12.12	Công ty Cổ phần Dược phẩm Benovas							0	0	Giám đốc tài chính
13	Bùi Thị Mỹ Đang		Kế toán trưởng					0	0	
13.01	Bùi Văn Ứng							0	0	Bố (đã mất)
13.02	Nguyễn Thị Ngọc Dung							0	0	Mẹ đẻ
13.03	Phạm Thanh Tùng							0	0	Bố chồng
13.04	Nguyễn Thị Thúy							0	0	Mẹ chồng
13.05	Phạm Văn Nin							0	0	Chồng
13.06	Phạm Ngọc Khánh My							0	0	Con đẻ
13.07	Phạm Ngọc Khả My							0	0	Con đẻ
13.08	Bùi Văn Hai							0	0	Anh ruột
13.09	Bùi Thị Oanh							0	0	Chị ruột
13.10	Bùi Thị Tuyết Loan							0	0	Chị ruột
13.11	Bùi Hồng Hiếu							0	0	Anh ruột
13.12	Bùi Thanh Đạm							0	0	Anh ruột
13.13	Bùi Thanh Đàm							0	0	Anh ruột
13.14	Nguyễn Thị Thùy Linh							0	0	Chị dâu
13.15	Nguyễn Phương Khanh							0	0	Anh rể
13.16	Đỗ Trí Tuấn							0	0	Anh rể
13.17	Nguyễn Thị Thu Thủy							0	0	Chị dâu
13.18	Lê Thị Thanh Diễm							0	0	Chị dâu
13.19	Bùi Minh Loan							0	0	Chị dâu

14	Nguyễn Ngọc Bích Ly		Người được UQ CBTT, người PT quản trị ty					0	0	
14.01	Nguyễn Ngọc Sang							0	0	Cha (mất)
14.02	Nguyễn Thị Miêu							0	0	Mẹ
14.03	Nguyễn Văn Tịnh							0	0	Cha chồng
14.04	Phan Thị Ngọc Thương							0	0	Mẹ chồng
14.05	Nguyễn Tiến Luật							0	0	Anh
14.06	Trần Thị Thu Cúc							0	0	Chị dâu
14.07	Nguyễn Nhã Yến							0	0	Con
14.08	Nguyễn Thanh Phong							0	0	Chồng

2
4

PHỤ LỤC 3

(Đính kèm theo Báo cáo quản trị năm 2025 của Công ty cổ phần Dược phẩm Cửu Long)

(Attached to the Report on Corporate Governance of Cuu Long Pharmaceutical Joint Stock Company - 2025)

Danh sách người nội bộ và người liên quan (cá nhân, tổ chức) đến người nội bộ/The list of internal persons and their affiliated persons (individual, organization)

STT	Mã chứng khoán	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3		5	6						12	13	14	15	16	17
1	DCL	Nguyễn Văn Sang		Chủ tịch HĐQT, NĐDPL							0	0	14/06/2022			
1.01	DCL	Trần Thị Tiên			Mẹ						0	0	14/06/2022			
1.02	DCL	Nguyễn Văn Ba			Em						0	0	14/06/2022			
1.03	DCL	Nguyễn Ngọc Bích			Em						0	0	14/06/2022			
1.04	DCL	Ninh Thanh Xuân			Vợ						0	0	14/06/2022			
1.05	DCL	Nguyễn Ninh Dũng			Con trai						0	0	14/06/2022			
1.06	DCL	Nguyễn Ngọc Mai			Con gái						0	0	14/06/2022			
1.07	DCL	Nguyễn Thị Trang			Em dâu						0	0	14/06/2022			
1.08	DCL	Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T			Chủ tịch HĐQT						42.402.616	58,05%	14/06/2022			
1.09	DCL	Công ty Cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa			Chủ tịch HĐQT						0	0	14/06/2022			
1.10	DCL	Công ty cổ phần đầu tư JJK Holdings			Chủ tịch HĐQT kiêm TGD						0	0	14/06/2022			
1.11	DCL	Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm VPC - Sài Gòn			Chủ tịch công ty						0	0	14/06/2022			
1.12	DCL	Công Ty Cổ Phần Dược phẩm Benovas			Chủ tịch HĐQT, NĐDPL						0	0	14/06/2022			
2	DCL	Bùi Hồng Hạnh		Thành viên HĐQT							0	0	14/06/2022			
2.01	DCL	Bùi Văn Phúc			Bố						0	0	14/06/2022			
2.02	DCL	Nguyễn Thị Kim Nhung			Mẹ						0	0,00%	14/06/2022			
2.03	DCL	Bùi Đức Nghĩa			Em trai						0	0	14/06/2022			
2.04	DCL	Trương Thủy Quỳnh			Em dâu						0	0	14/06/2022			

2.05	DCL	Công ty CP Vật tư Kỹ Thuật Nông nghiệp Cần Thơ			Người được UQ CBTT và Người phụ trách quản trị CT						0	0	14/06/2022			
2.06	DCL	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản F.I.T			Thành viên HĐQT						0	0	14/06/2022			
2.07	DCL	Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Benovas			Thành viên HĐQT						0	0	14/06/2022			
2.08	DCL	Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T			Người được UQ CBTT và Người phụ trách quản trị CT						42.402.616	58,05%	14/06/2022			
2.09	DCL	Công Ty Cổ Phần Thuốc Ung Thư Benovas			Thành viên HĐQT						0	0	14/06/2022			
3	DCL	Nguyễn Ngọc Mai		Thành viên HĐQT							0	0	25/04/2024			
3.01	DCL	Nguyễn Văn Sang			Bố						0	0	25/04/2024			
3.02	DCL	Ninh Thanh Xuân			Mẹ						0	0	25/04/2024			
3.03	DCL	Nguyễn Ninh Dũng			Anh						0	0	25/04/2024			
3.04	DCL	Công Ty Cổ Phần Nước Khoáng Khánh Hòa			TV HĐQT						0	0	25/04/2024			
3.05	DCL	Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T			TV HĐQT						42.402.616	58,05%	25/04/2024			
3.06	DCL	Công ty cổ phần đầu tư JJK Holdings			TV HĐQT						0	0	25/04/2024			
4	DCL	Nguyễn Ninh Dũng		Thành viên HĐQT							0	0	14/06/2022			
4.01	DCL	Nguyễn Văn Sang			Bố						0	0	14/06/2022			
4.02	DCL	Ninh Thanh Xuân			Mẹ						0	0	14/06/2022			
4.03	DCL	Nguyễn Ngọc Mai			Em gái						0	0	14/06/2022			
4.04	DCL	Công Ty Cổ Phần Nước Khoáng Khánh Hòa			TV HĐQT						0	0	14/06/2022			
4.05	DCL	Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T			TV HĐQT						42.402.616	58,05%	14/06/2022			
4.06	DCL	Công ty cổ phần đầu tư JJK Holdings			TV HĐQT						0	0	14/06/2022			
5	DCL	Phạm Văn Ngọc		TV HĐQT độc lập							0	0	25/04/2024			
5.01	DCL	Phạm Văn Nghiễm			Bố đẻ						0	0	25/04/2024			

5.02	DCL	Đỗ Thị Chát			Me đẻ					0	0	25/04/2024			
5.03	DCL	Phạm Văn Lâm			Anh trai					0	0	25/04/2024			
5.04	DCL	Phạm Văn Thanh			Anh trai					0	0	25/04/2024			
5.05	DCL	Phạm Thị Tâm			Chị gái					0	0	25/04/2024			
5.06	DCL	Phạm Văn Thạch			Em trai					0	0	25/04/2024			
5.07	DCL	Nguyễn Thị Ngoan			Vợ					0	0	25/04/2024			
5.08	DCL	Phạm Ngọc Khánh			Con					0	0	25/04/2024			
5.09	DCL	Phạm Khánh Hà			Con					0	0	25/04/2024			
5.10	DCL	Nguyễn Văn Lan			Bố vợ					0	0	25/04/2024			
5.11	DCL	Nguyễn Thị Thắt			Me vợ					0	0	25/04/2024			
5.12	DCL	Nguyễn Văn Hải			Anh rể					0	0	25/04/2024			
5.13	DCL	Nguyễn Thị Phương			Chị vợ					0	0	25/04/2024			
5.14	DCL	Công ty Cổ phần Tập đoàn Big One			Phó Tổng Giám đốc					0	0	25/04/2024			
6	DCL	Ngô Thu Trang		Trưởng BKS						1000	0	25/04/2025			
6.01	DCL	Ngô Văn Sơn			Bố					0	0	25/04/2025			
6.02	DCL	Tiêu Thị Lanh			Me					0	0	25/04/2025			
6.03	DCL	Ngô Xuân Thái			Em ruột					0	0	25/04/2025			
6.04	DCL	Khuong Thị Hà			Em dâu					0	0	25/04/2025			
6.05	DCL	Công ty cổ phần FIT Cosmetics			Tổng Giám đốc					0	0	25/04/2025			
6.06	DCL	Công ty cổ phần Đầu Tư Bất động sản F.I.T			Trưởng BKS					0	0	25/04/2025			
6.07	DCL	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Charlotte			TV BKS					0	0	25/04/2025			
7	DCL	Lê Thị Thương		Thành viên Ban kiểm soát						1027	0	25/04/2025			
7.01	DCL	Lê Văn Quý			Bố					0	0	25/04/2025			
7.02	DCL	Lê Thị Huyền			Chị					0	0	25/04/2025			
7.03	DCL	Lê Thị Trang			Chị					0	0	25/04/2025			
7.04	DCL	Lê Văn Quỳnh			Anh					0	0	25/04/2025			
7.05	DCL	Vũ Đức Mạnh			Anh rể					0	0	25/04/2025			
7.06	DCL	Lê Văn Hưng			Anh rể					0	0	25/04/2025			
7.07	DCL	Viên Thị Thủy			Chị dâu					0	0	25/04/2025			
7.08	DCL	Lương Văn Dương			Chồng					0	0	25/04/2025			
7.09	DCL	Lương Trắc Kinh			Bố chồng					0	0	25/04/2025			

7.10	DCL	Lương Thị Lịch			Me chồng					0	0	25/04/2025			
7.11	DCL	Lương Trắc Bình			Anh chồng					0	0	25/04/2025			
7.12	DCL	Lương Thị Hiền			Chị chồng					0	0	25/04/2025			
7.13	DCL	Công ty Cổ phần FIT Consumer			Kế toán trưởng					0	0	25/04/2025			
7.14	DCL	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Charlotte			Tổng Giám đốc					0	0	25/04/2025			
7.15	DCL	Công ty Cổ phần Giống cây trồng Nông Tín			Kế toán trưởng					0	0	25/04/2025			
7.16	DCL	Công ty Cổ phần Hat giống TSC			Kế toán trưởng					0	0	25/04/2025			
7.17	DCL	Công ty Cổ phần Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ			Kế toán trưởng					0	0	25/04/2025			
7.18	DCL	Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Benovas			TV BKS					0	0	25/04/2025			
8	DCL	Phạm Thị Huệ		Thành viên Ban kiểm soát						0	0	14/06/2022			
8.01	DCL	Phạm Văn Đình			Bố					0	0	14/06/2022			
8.02	DCL	Hoàng Thị Hiền			Mẹ					0	0	14/06/2022			
8.03	DCL	Nguyễn Trọng Đại			Chồng					0	0	14/06/2022			
8.04	DCL	Phạm Thị Huyền			Chị gái					0	0	14/06/2022			
8.05	DCL	Phạm Xuân Trường			Anh trai					0	0	14/06/2022			
8.06	DCL	Nguyễn Văn Luật			Bố chồng					0	0	14/06/2022			
8.07	DCL	Nguyễn Thị Khuy			Mẹ chồng					0	0	14/06/2022			
8.08	DCL	Nguyễn Thị Hương			Chị chồng					0	0	14/06/2022			
8.09	DCL	Công Ty Cổ Phần FIT Consumer			TV BKS					0	0	14/06/2022			
8.10	DCL	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Benovas			TV BKS					0	0	14/06/2022			
8.11	DCL	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Charlotte			TV HĐQT					0	0	14/06/2022			
9	DCL	Nguyễn Thị Thu Hường		TGĐ, người ĐDPL						0	0	01/05/2025			
9.01	DCL	Nguyễn Tuấn Hợp			Bố ruột					0	0	01/05/2025			
9.02	DCL	Đỗ Thị Hào			Mẹ ruột					0	0	01/05/2025			
9.03	DCL	Vũ Tú Nam			Chồng					0	0	01/05/2025			
9.04	DCL	Vũ Xuân Huy Hoàng			Con đẻ					0	0	01/05/2025			
9.05	DCL	Vũ Xuân Huy Khánh			Con đẻ					0	0	01/05/2025			
9.06	DCL	Nguyễn Thị Hoa			Chị ruột					0	0	01/05/2025			

9.07	DCL	Nguyễn Tuấn Dương			Em ruột						0	0	01/05/2025			
9.08	DCL	Nguyễn Nhật Anh			Em dâu						0	0	01/05/2025			
9.09	DCL	Vũ Văn Hải			Bố chồng						0	0	01/05/2025			
9.10	DCL	Nguyễn Thị Mai			Me chồng						0	0	01/05/2025			
9.11	DCL	Vũ Duy Tiến			Em chồng						0	0	01/05/2025			
9.12	DCL	Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T			Trưởng BKS						42.402.616	58,05%	01/05/2025			
9.13	DCL	Công Ty Cổ Phần Dược phẩm Benovas			TGD, người ĐDPL						0	0	01/05/2025			
9.14	DCL	Công ty cổ phần FIT Cosmetics			Trưởng BKS						0	0	01/05/2025			
9.15	DCL	Công ty cổ phần Đầu Tư Bất động sản F.I.T			Trưởng BKS						0	0	01/05/2025			
9.16	DCL	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Charlotte			TGD, người ĐDPL						0	0	01/05/2025			
10	DCL	Nguyễn Trọng Đức		Phó TGB SX&SC							0	0	06/09/2024			
10.01	DCL	Nguyễn Hồng Trường			Bố						0	0	06/09/2024			
10.02	DCL	Đặng Thị Diệu			Mẹ						0	0	06/09/2024			
10.03	DCL	Nguyễn Trọng Ân			Anh trai						0	0	06/09/2024			
10.04	DCL	Nguyễn Thị Thanh Bình			Chị gái						0	0	06/09/2024			
10.05	DCL	Nguyễn Thị Thanh Lan			Em gái						0	0	06/09/2024			
10.06	DCL	Nguyễn Thị Thanh Vân			Vợ						0	0	06/09/2024			
10.07	DCL	Nguyễn Trọng Hiếu			Con trai						0	0	06/09/2024			
10.08	DCL	Nguyễn Phương Thảo			Con gái						0	0	06/09/2024			
10.09	DCL	Phạm Thị Quang			Mẹ vợ						0	0	06/09/2024			
10.10	DCL	Nguyễn Văn Tuấn			Anh rể						0	0	06/09/2024			
10.11	DCL	Công ty Cổ phần TBVT Benovas			PTGD						0	0	06/09/2024			
10.12	DCL	Công ty Cổ phần Dược phẩm Benovas			PTGD						0	0	06/09/2024			
11	DCL	Nguyễn Lâm Minh Thương		Giám đốc tài chính							0	0	29/11/2024			
11.01	DCL	Nguyễn Duy Dương			Ba ruột						0	0	29/11/2024			
11.02	DCL	Lâm Ngọc Lý			Mẹ ruột						0	0	29/11/2024			
11.03	DCL	Ngô Thành Thiá			Chồng						0	0	29/11/2024			
11.04	DCL	Ngô Minh Thy			Con đẻ				Page 5		0	0	29/11/2024			

11.05	DCL	Ngô Thy Vân			Con đẻ					0	0	29/11/2024			
11.06	DCL	Nguyễn Lâm Minh Phương			Chị ruột					0	0	29/11/2024			
11.07	DCL	Nguyễn Lâm Minh Xuân			Chị ruột					0	0	29/11/2024			
11.08	DCL	Nguyễn Lâm Duy Linh			Em ruột					0	0	29/11/2024			
11.09	DCL	Trần Thanh Dũng			Anh rể					0	0	29/11/2024			
11.10	DCL	Trần Tấn Phúc			Anh rể					0	0	29/11/2024			
11.11	DCL	Công ty cổ phần Thiết bị y tế Benovas			Giám đốc tài chính					0	0	29/11/2024			
11.12	DCL	Công ty Cổ phần Dược phẩm Benovas			Giám đốc tài chính					0	0	29/11/2024			
12	DCL	Bùi Thị Mỹ Đang		Kế toán trưởng						0	0	29/11/2024			
12.01	DCL	Bùi Văn Ứng			Bố (đã mất)					0	0	29/11/2024			
12.02	DCL	Nguyễn Thị Ngọc Dung			Mẹ đẻ					0	0	29/11/2024			
12.03	DCL	Phạm Thanh Tùng			Bố chồng					0	0	29/11/2024			
12.04	DCL	Nguyễn Thị Thủy			Mẹ chồng					0	0	29/11/2024			
12.05	DCL	Phạm Văn Nin			Chồng					0	0	29/11/2024			
12.06	DCL	Phạm Ngọc Khánh My			Con đẻ					0	0	29/11/2024			
12.07	DCL	Phạm Ngọc Khả My			Con đẻ					0	0	29/11/2024			
12.08	DCL	Bùi Văn Hải			Anh ruột					0	0	29/11/2024			
12.09	DCL	Bùi Thị Oanh			Chị ruột					0	0	29/11/2024			
12.10	DCL	Bùi Thị Tuyết Loan			Chị ruột					0	0	29/11/2024			
12.11	DCL	Bùi Hồng Hiếu			Anh ruột					0	0	29/11/2024			
12.12	DCL	Bùi Thanh Đàm			Anh ruột					0	0	29/11/2024			
12.13	DCL	Bùi Thanh Đàm			Anh ruột					0	0	29/11/2024			
12.14	DCL	Nguyễn Thị Thùy Linh			Chị dâu					0	0	29/11/2024			
12.15	DCL	Nguyễn Phương Khanh			Anh rể					0	0	29/11/2024			
12.16	DCL	Đỗ Trí Tuấn			Anh rể					0	0	29/11/2024			
12.17	DCL	Nguyễn Thị Thu Thủy			Chị dâu					0	0	29/11/2024			
12.18	DCL	Lê Thị Thanh Diễm			Chị dâu					0	0	29/11/2024			
12.19	DCL	Bùi Minh Loan			Chị dâu					0	0	29/11/2024			
13	DCL	Nguyễn Ngọc Bích Ly		Người được UQ CBTT, người PT quản trị ty						0	0	14/05/2014			
13.01	DCL	Nguyễn Ngọc Sang			Cha (mất)					0	0	14/05/2014			

13.02	DCL	Nguyễn Thị Miêu			Me					0	0	14/05/2014			
13.03	DCL	Nguyễn Văn Tình			Cha chồng					0	0	14/05/2014			
13.04	DCL	Phan Thị Ngọc Thương			Me chồng					0	0	14/05/2014			
13.05	DCL	Nguyễn Tiến Luật			Anh					0	0	14/05/2014			
13.06	DCL	Trần Thị Thu Cúc			Chị dâu					0	0	14/05/2014			
13.07	DCL	Nguyễn Nhã Yên			Con					0	0	14/05/2014			
13.08	DCL	Nguyễn Thanh Phong			Chồng					0	0	14/05/2014			
14	DCL	Nguyễn Thị Thu Hường		Trưởng BKS						0	0	25/04/2024	25/04/2025	Miễn nhiệm theo NQ ĐHCĐTN 2025 ngày 25/4/2025	
14.01	DCL	Nguyễn Tuấn Hợp			Bố ruột					0	0	25/04/2024	25/04/2025	Miễn nhiệm NNB	
14.02	DCL	Đỗ Thị Hào			Mẹ ruột					0	0	25/04/2024	25/04/2025	Miễn nhiệm NNB	
14.03	DCL	Vũ Tú Nam			Chồng					0	0	25/04/2024	25/04/2025	Miễn nhiệm NNB	
14.04	DCL	Vũ Xuân Huy Hoàng			Con đẻ					0	0	25/04/2024	25/04/2025	Miễn nhiệm NNB	
14.05	DCL	Vũ Xuân Huy Khánh			Con đẻ					0	0	25/04/2024	25/04/2025	Miễn nhiệm NNB	
14.06	DCL	Nguyễn Thị Hoa			Chị ruột					0	0	25/04/2024	25/04/2025	Miễn nhiệm NNB	
14.07	DCL	Nguyễn Tuấn Dương			Em ruột					0	0	25/04/2024	25/04/2025	Miễn nhiệm NNB	
14.08	DCL	Nguyễn Nhật Anh			Em dâu					0	0	25/04/2024	25/04/2025	Miễn nhiệm NNB	
14.09	DCL	Vũ Văn Hải			Bố chồng					0	0	25/04/2024	25/04/2025	Miễn nhiệm NNB	
14.10	DCL	Nguyễn Thị Mai			Mẹ chồng					0	0	25/04/2024	25/04/2025	Miễn nhiệm NNB	
14.11	DCL	Vũ Duy Tiến			Em chồng					0	0	25/04/2024	25/04/2025	Miễn nhiệm NNB	
14.12	DCL	Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T			Trưởng BKS					42.402.616	58,05%	25/04/2024	25/04/2025	Miễn nhiệm NNB	
14.13	DCL	Công Ty Cổ Phần Dược phẩm Benovas			TGD					0	0	25/04/2024	25/04/2025	Miễn nhiệm NNB	
14.14	DCL	Công ty cổ phần FIT Cosmetics			Trưởng BKS					0	0	25/04/2024	25/04/2025	Miễn nhiệm NNB	
14.15	DCL	Công ty cổ phần Đầu Tư Bất động sản F.I.T			Trưởng BKS					0	0	25/04/2024	25/04/2025	Miễn nhiệm NNB	

14.16	DCL	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Charlotte			Trưởng BKS						0	0	25/04/2024	25/04/2025	Miễn nhiệm NNB	
15	DCL	Phan Thị Hòa		Thành viên Ban kiểm soát							0	0	14/06/2022	25/04/2025	Miễn nhiệm theo NQ ĐHCĐTN 2025 ngày 25/4/2025	
15.01	DCL	Phan Văn Lễ			Bố						0	0	14/06/2022	25/04/2025	Miễn nhiệm NNB	
15.02	DCL	Bùi Thị Chiêu			Mẹ						0	0	14/06/2022	25/04/2025	Miễn nhiệm NNB	
15.03	DCL	Phan Văn Thống			Anh Trai						0	0	14/06/2022	25/04/2025	Miễn nhiệm NNB	
15.04	DCL	Phan Thị Thuận			Chị gái						0	0	14/06/2022	25/04/2025	Miễn nhiệm NNB	
15.05	DCL	Phan Minh Nhật			Con trai						0	0	14/06/2022	25/04/2025	Miễn nhiệm NNB	
15.06	DCL	Phan Minh Tân			Con trai						0	0	14/06/2022	25/04/2025	Miễn nhiệm NNB	
15.07	DCL	Lê Thị Quý			Chị dâu						0	0	14/06/2022	25/04/2025	Miễn nhiệm NNB	
15.08	DCL	Nguyễn Tăng Thường			Anh rể						0	0	14/06/2022	25/04/2025	Miễn nhiệm NNB	
16	DCL	Nguyễn Văn Bản		TGD, Người ĐDPL							0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm theo NQ của HĐQT, hiệu lực 01/5/2025	
16.01	DCL	Nguyễn Văn Bản			Bố						0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.02	DCL	Trần Thị Phẫu			Mẹ						0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.03	DCL	Nguyễn Thị Kim Dung			Chị gái						0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.04	DCL	Lương Văn Hào			Anh rể						0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.05	DCL	Nguyễn Thị Thu Giang			Chị gái						0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.06	DCL	Lương Khắc Vui			Anh rể						0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.07	DCL	Nguyễn Thị Cao San			Chị Gái						0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.08	DCL	Nguyễn Mạnh Huy			Anh rể						0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.09	DCL	Nguyễn Thị Thanh Bằng			Chị gái						0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.10	DCL	Vũ Đức Huynh			Anh rể						0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	

16.11	DCL	Nguyễn Thị Thu Thảo			Em gái					0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.12	DCL	Vũ Xuân Hùng			Em rể					0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.13	DCL	Nguyễn Văn Luân			Em trai					0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.14	DCL	Thân Thị Thanh Thủy			Chi vợ					0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.15	DCL	Thân Văn Lợi			Anh vợ					0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.16	DCL	Thân Thị Thu Hiền			Em vợ					0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.17	DCL	Thân Thị Thanh Huyền			Vợ					0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.18	DCL	Nguyễn Phương Linh			Con					0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.19	DCL	Nguyễn Huyền Anh			Con					0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.20	DCL	Nguyễn Minh Châu			Con					0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.21	DCL	Nguyễn Huyền Trang			Con					0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.22	DCL	Nguyễn Hoàng Yến			Con					0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.23	DCL	Nguyễn Văn Bách			Con					0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.24	DCL	Nguyễn Văn Bảo			Con					0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.25	DCL	Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T			Tổng Giám đốc					42.402.616	58,05%	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.26	DCL	Công ty Cổ phần Thiết bị y tế Benovas			Chủ tịch HĐQT					0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.27	DCL	Công ty Cổ phần Chế biến thực phẩm xuất khẩu Miền Tây			Thành viên HĐQT					0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.28	DCL	Công ty Cổ phần Westfood Hậu Giang			Thành viên HĐQT					0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.29	DCL	Công ty Cổ phần Hạt giống TSC			Chủ tịch HĐQT					0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	
16.30	DCL	Công ty Cổ phần Đầu tư JJK Holdings			Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc					0	0	01/08/2024	01/05/2025	Miễn nhiệm NNB	